

**PHƯƠNG ÁN**  
**Khảo sát mức sống dân cư năm 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1261/QĐ-TCTK ngày 19/8/2019  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

**1. Mục đích, yêu cầu khảo sát**

**1.1. Mục đích**

Khảo sát mức sống dân cư năm 2020 (viết gọn là KSMS 2020) là cuộc điều tra chọn mẫu nhằm thu thập thông tin, tổng hợp và biên soạn các chỉ tiêu thống kê quốc gia về mức sống hộ dân cư để đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê trong việc đánh giá thực trạng đời sống của dân cư, cũng như xác định mức độ nghèo đói và phân hoá giàu nghèo trong cộng đồng dân cư phục vụ hoạch định chính sách, kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.

**1.2. Yêu cầu**

- Kết quả KSMS 2020 phải đáp ứng yêu cầu biên soạn các chỉ tiêu thống kê về mức sống dân cư thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN, Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam, Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam, Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia, đặc biệt dùng để đánh giá tỷ lệ nghèo đa chiều. Thông tin thống kê từ KSMS 2020 phải bảo đảm mức độ đại diện cho cả nước, khu vực thành thị - nông thôn, 6 vùng kinh tế - xã hội và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đúng thời gian quy định;

- Thực hiện KSMS 2020 phải đúng quy định trong Phương án; Việc sử dụng kinh phí phải đúng quy định, tiết kiệm và hiệu quả.

**2. Đối tượng, đơn vị và phạm vi khảo sát**

**2.1. Đối tượng khảo sát**

Đối tượng của KSMS 2020 là hộ dân cư (viết gọn là hộ), các thành viên hộ và các xã có hộ được khảo sát (viết gọn là xã).

Hộ là một hoặc một nhóm người ăn chung, ở chung trong một chỗ từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua và có chung quỹ thu chi.

**Thành viên hộ:** Những người được coi là thành viên của hộ phải thỏa mãn đồng thời hai điều kiện sau:

(1) Cùng ăn, ở chung trong hộ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua;

(2) Có chung quỹ thu chi, nghĩa là mọi khoản thu nhập của thành viên đều được đóng góp vào ngân sách chung của hộ và mọi khoản chi tiêu của họ đều lấy từ ngân sách đó.

Trong cuộc khảo sát này, có 5 trường hợp ngoại lệ dưới đây được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Người được xác định là chủ hộ ngay cả khi người đó không ăn, ở trong hộ hơn 6 tháng;

Chủ hộ là người có vai trò điều hành, quản lý gia đình, giữ vị trí chủ yếu, quyết định những công việc của hộ. Thông thường (nhưng không nhất thiết) chủ hộ là người có thu nhập cao nhất trong hộ, nắm được tất cả các hoạt động kinh tế và nghề nghiệp của các thành viên khác của hộ. Đa số chủ hộ theo khái niệm trên trùng với chủ hộ theo đăng ký hộ khẩu, nhưng có trường hợp chủ hộ trong cuộc khảo sát này khác với chủ hộ theo đăng ký hộ khẩu;

(2) Trẻ em sinh ra chưa đầy 6 tháng;

(3) Những người tuy mới ở trong hộ chưa đủ 6 tháng nhưng tương lai sẽ ở lâu dài trong hộ, kể cả đã có hoặc chưa có giấy chứng nhận (giấy đăng ký kết hôn, giấy chuyển đến, giấy xuất ngũ về với gia đình...). Những người này bao gồm: con dâu về nhà chồng, con rể về nhà vợ, người đi làm việc, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc ở các cơ quan xí nghiệp trong nước trở về hộ, người từ lực lượng vũ trang trở về, về nghỉ hưu, nghỉ mất sức, ...;

(4) Học sinh, sinh viên, những người đi làm việc, đi học ở nơi khác trong nước và những người đi chữa bệnh trong/ngoài nước trên 6 tháng nhưng hộ phải nuôi;

(5) Khách, họ hàng đến chơi đã ở trong hộ 6 tháng trở lên và hộ phải nuôi toàn bộ.

Trong cuộc khảo sát này, có 2 trường hợp ngoại lệ dưới đây không được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Người giúp việc có gia đình riêng sống ở nơi khác, bản thân có quỹ thu chi riêng và đang ở chung nhà, ăn chung với hộ;

(2) Người chuyển khỏi hộ có tính chất lâu dài; người chết trong 12 tháng qua, mặc dù họ đã từng sống trong hộ hơn 6 tháng.

## **2.2. Đơn vị khảo sát**

Đơn vị khảo sát trong cuộc khảo sát này là hộ và xã được chọn khảo sát.

## **2.3. Phạm vi khảo sát**

Cuộc KSMS 2020 được tiến hành trên 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là tỉnh).

### **3. Thời điểm, thời kỳ và thời gian khảo sát**

#### **3.1. Thời điểm khảo sát**

Thời điểm khảo sát thu thập thông tin là ngày điều tra viên trực tiếp phỏng vấn và ghi phiếu tại hộ trong khoảng thời gian khảo sát được quy định tại Mục 3.3 Phương án này.

#### **3.2. Thời kỳ khảo sát**

Các chỉ tiêu thời kỳ trong cuộc khảo sát này có thời kỳ khảo sát (tham chiếu) là 30 ngày hoặc 12 tháng trước thời điểm khảo sát.

#### **3.3. Thời gian khảo sát**

KSMS 2020 được tiến hành trong 4 kỳ vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12 năm 2020. Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn mỗi kỳ là 1 tháng (kể cả thời gian di chuyển).

### **4. Nội dung khảo sát**

#### **4.1. Đối với hộ**

Thu thập thông tin phản ánh mức sống của hộ, bao gồm:

- Thông tin về thu nhập của hộ, gồm: thu từ tiền công, tiền lương; hoạt động sản xuất tự làm nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản; hoạt động ngành nghề sản xuất kinh doanh, dịch vụ phi nông nghiệp, lâm nghiệp và thuỷ sản của hộ; thu khác;
- Thông tin về chi tiêu của hộ, gồm: chi cho ăn, mặc, ở, đi lại, giáo dục, y tế, văn hoá, ... và chi khác;
- Một số thông tin khác của hộ và các thành viên trong hộ để phân tích nguyên nhân và sự khác biệt của mức sống: những đặc điểm chính về nhân khẩu học (tuổi, giới tính, dân tộc, tình trạng hôn nhân); trình độ học vấn; tình trạng ốm đau, bệnh tật và sử dụng các dịch vụ y tế; việc làm; đồ dùng, điện, nước, điều kiện vệ sinh; tham gia các chương trình trợ giúp.

#### **4.2. Đối với xã**

Thu thập thông tin phản ánh điều kiện sống trong phạm vi xã ảnh hưởng đến mức sống của hộ, gồm:

- Tình hình chung về nhân khẩu, dân tộc;
- Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chủ yếu: hiện trạng điện, đường, trường học, trạm y tế, chợ, bưu điện và nguồn nước;

- Tình trạng kinh tế: tình hình sản xuất nông nghiệp (đất đai, xu hướng và nguyên nhân tăng giảm sản lượng các cây trồng chính, các điều kiện hỗ trợ phát triển sản xuất như tưới tiêu, khuyến nông); cơ hội việc làm phi nông nghiệp;

- Một số thông tin cơ bản về trật tự an toàn xã hội, môi trường, tín dụng và tiết kiệm.

## **5. Phiếu thu thập thông tin và các bảng danh mục sử dụng trong khảo sát**

### ***5.1. Các loại phiếu thu thập thông tin***

Cuộc khảo sát sử dụng bốn loại phiếu để phỏng vấn hộ, phỏng vấn xã và phúc tra hộ:

- Phiếu số 1A/KSMS20-HO: Phiếu phỏng vấn hộ (thu nhập);
- Phiếu số 1B/KSMS20-HO: Phiếu phỏng vấn hộ (thu nhập và chi tiêu);
- Phiếu số 2/KSMS20-XA: Phiếu phỏng vấn xã;
- Phiếu số 3/KSMS20-PT: Phiếu phúc tra hộ.

Cuộc khảo sát sử dụng bốn loại mẫu tài liệu dưới đây cho việc tổ chức, kiểm tra, giám sát công tác thu thập thông tin tại địa bàn, bao gồm:

- Mẫu số 4A/KSMS20-GS: Bảng phân công khối lượng công việc;
- Mẫu số 4B/KSMS20-GS: Báo cáo công tác kiểm tra giám sát tại địa bàn;
- Mẫu số 4C/KSMS20-GS: Phiếu kiểm tra bảng câu hỏi;
- Mẫu số 4D/KSMS20-GS: Phiếu dự phỏng vấn hộ điều tra.

### ***5.2. Các bảng danh mục***

- Danh mục các dân tộc Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 121-TCTK/PPCD ngày 02 tháng 3 năm 1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê (in sẵn trong Phiếu số 1A/KSMS20-HO, Phiếu số 1B/KSMS20-HO);

- Danh mục nghề nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 1019/QĐ-TCTK ngày 12 tháng 11 năm 2008 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê (in sẵn trong Phiếu số 1A/KSMS20-HO và Phiếu số 1B/KSMS20-HO);

- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ (in sẵn trong Phiếu số 1A/KSMS20-HO và Phiếu số 1B/KSMS20-HO);

- Bảng danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2019 (in sẵn trong Phiếu số 1A/KSMS20-HO, Phiếu số 1B/KSMS20-HO).

## **6. Loại điều tra và phương pháp thu thập thông tin**

### **6.1. Loại điều tra**

KSMS 2020 là điều tra chọn mẫu, gồm 46.995 hộ (37.596 hộ thu thập thông tin bằng Phiếu số 1A/KSMS20-HO, viết gọn là hộ thu nhập và 9.399 hộ thu thập thông tin bằng Phiếu số 1B/KSMS20-HO, viết gọn là hộ thu nhập - chi tiêu) được chọn từ 3.133 địa bàn của mẫu chủ. Dàn mẫu chủ được chọn từ dàn mẫu 40% của Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019 được cập nhật khi tiến hành khảo sát. Mẫu của KSMS 2020 được thiết kế theo 2 bước:

#### *- Bước 1. Chọn địa bàn khảo sát*

Chọn 3.133 địa bàn từ dàn mẫu chủ của KSMS.

#### *- Bước 2. Chọn hộ khảo sát*

Chọn 20 hộ từ bảng kê danh sách các hộ của địa bàn được chọn (sau khi đã được cập nhật) theo phương pháp ngẫu nhiên hệ thống. Từ 20 hộ được chọn này, chọn 15 hộ chính thức (12 hộ thu nhập và 3 hộ thu nhập - chi tiêu) và 5 hộ dự phòng, chi tiết về chọn mẫu được đề cập trong Sổ tay hướng dẫn KSMS 2020.

Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường (viết gọn là Vụ XHMT) thực hiện chọn địa bàn khảo sát. Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Cục Thống kê cấp tỉnh) thực hiện chọn hộ theo hướng dẫn.

Địa bàn và mẫu khảo sát phân bổ cho 4 kỳ để tổ chức thu thập thông tin vào tháng 3, tháng 6, tháng 9 và tháng 12 năm 2020

### **6.2. Phương pháp thu thập thông tin**

Cuộc KSMS 2020 áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên có trách nhiệm đến gặp trực tiếp chủ hộ và những thành viên trong hộ có liên quan để phỏng vấn và ghi thông tin vào phiếu phỏng vấn hộ. Đội trưởng đội khảo sát phỏng vấn lãnh đạo xã và người có liên quan, ghi thông tin vào phiếu phỏng vấn xã. Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, điều tra viên không được gửi phiếu để chủ hộ hoặc các thành viên của hộ tự ghi chép hoặc sao chép các thông tin từ các nguồn dữ liệu có sẵn khác vào phiếu phỏng vấn.

## **7. Phương pháp xử lý thông tin, tổng hợp và biểu đầu ra**

### **7.1. Phương pháp xử lý thông tin**

Cục Thống kê cấp tỉnh nhập tin theo phần mềm nhập tin do Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I (viết gọn là TTTH 1) cung cấp và truyền dữ liệu về Tổng cục Thống kê để xử lý, tổng hợp.

## **7.2. Tổng hợp và biểu đầu ra**

Vụ XHMT thiết kế biểu đầu ra chuyển cho TTTH 1 tổng hợp từ dữ liệu khảo sát đã được kiểm tra, làm sạch.